

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu
cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Trà
Vinh năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020;

Xét báo cáo số 258/BC-SKHĐT ngày 31/5/2016 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Trà Vinh năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020

Điều 2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đã phân công cụ thể tại Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- VPCP (b/c);
- Bộ KH&ĐT (b/c);
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- BLĐ VPUBND tỉnh;
- Các phòng NC;
- Lưu: VT, KTTH.



Đồng Văn Lâm

KẾ HOẠCH

Thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Trà Vinh năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1480/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020 (gọi tắt là Nghị quyết 19-2016/NQ-CP), UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phấn đấu năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020 cải thiện điểm số các chỉ số thành phần và nâng cao thứ hạng PCI của tỉnh Trà Vinh, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định, cơ chế chính sách nhằm tạo môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh thuận lợi và bình đẳng giữa các tổ chức, nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

2. Yêu cầu

Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác cải cách hành chính, chất lượng điều hành quản lý của tỉnh; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng trách nhiệm của doanh nghiệp.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động tại các cơ quan quản lý nhà nước. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công khai minh bạch các thủ tục hành chính. Tích cực hỗ trợ, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư ổn định sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội chung của cả nước.

II. NỘI DUNG

Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Trà Vinh năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020, các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố cần tập trung thực hiện các nội dung như sau:

1. Phối hợp trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo quy định của

Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ nhằm rút ngắn thời gian khởi sự doanh nghiệp và đăng ký thành lập doanh nghiệp.

2. Đẩy mạnh công tác thực hiện cơ chế một cửa liên thông, cải cách và công khai hóa các thủ tục hành chính liên quan đến xây dựng và rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng, đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản.

3. Công khai hóa quy trình, thủ tục tiếp cận điện năng, thời gian xác nhận phù hợp với quy hoạch, bổ sung quy hoạch.

4. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính về thuế và các khoản thu từ phí, lệ phí.

5. Thực hiện cải cách hành chính, đơn giản hóa hồ sơ, quy trình thủ tục thực hiện, giải quyết các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

6. Cải cách hành chính tư pháp theo Luật Phá sản 2014, nâng cao hiệu quả công tác rút ngắn thời gian thi hành án.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH TỈNH TRÀ VINH NĂM 2016 – 2017, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020

Để thực hiện các nội dung nêu trên, những nhiệm vụ, giải pháp cần phải thực hiện:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tiếp tục thực hiện cơ chế “Một cửa liên thông” trong đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc cấp mã số thuế, Giấy chứng nhận đăng ký thành lập doanh nghiệp thông qua hệ thống mạng liên kết tự động theo quy định của Bộ, ngành Trung ương. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp lắng nghe ý kiến doanh nghiệp và nhà đầu tư để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

b) Triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của Chính phủ và địa phương, tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư sớm triển khai dự án đưa vào hoạt động, phát huy được hiệu quả. Công khai danh mục các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, dự án kêu gọi đầu tư, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên website của tỉnh và của Sở, ngành liên quan.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện đồng bộ cải cách các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian khởi sự doanh nghiệp và đăng ký thành lập doanh nghiệp theo văn bản hướng dẫn cụ thể của các Bộ, ngành Trung ương.

2. Sở Công Thương

a) Tiếp tục thực hiện Công văn số 820/VPCP-KTN ngày 30/01/2015 của Văn phòng Chính phủ về việc rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp và Thông tư số 33/2014/TT-BCT ngày 10/10/2014 của Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

b) Công khai hóa quy trình, thủ tục tiếp cận điện năng, thời gian xác nhận

phù hợp quy hoạch, bổ sung quy hoạch trên trang thông tin điện tử và niêm yết trước cơ quan Sở Công Thương tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ thực hiện quy trình, thủ tục đúng quy định.

3. Sở Xây dựng

a) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới đồng bộ, đầy đủ, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng nhằm tạo hành lang pháp lý hoàn chỉnh cho môi trường kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó tập trung:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng theo hướng đồng bộ, nâng cao chất lượng ban hành, phân công, phân cấp và trách nhiệm rõ ràng, đơn giản thủ tục, phù hợp với thực tiễn, tạo ra những đột phá trong việc huy động các nguồn lực tham gia đầu tư xây dựng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực của ngành xây dựng.

- Tập trung nghiên cứu, tuyên truyền, phổ biến Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, các quy định về quản lý đầu tư xây dựng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực xây dựng...; tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các đề án và hoàn thiện các cơ chế chính sách nhằm tạo ra môi trường kinh doanh lành mạnh cho các doanh nghiệp.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Xây dựng nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi, bảo đảm bình đẳng công khai minh bạch giữa các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Cải cách quy trình, thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng và các thủ tục hành chính có liên quan đến quản lý xây dựng công trình, tạo điều kiện thông thoáng cho doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, rút ngắn thời gian trong cấp phép xây dựng.

- Công bố thủ tục hành chính mới, công khai, cập nhật vào cổng thông tin điện tử Sở Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có thủ tục hành chính và thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, trong đó chú trọng đến công khai yêu cầu thủ tục hành chính, giấy tờ, biểu mẫu, quy trình giải quyết công việc, thời hạn giải quyết công việc theo quy định để cơ quan, tổ chức, công dân biết và thực hiện thuận lợi.

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính đối với văn bản quy phạm pháp luật trước khi ban hành và kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian và chi phí cấp phép xây dựng. Phối

hợp với các Sở, ngành có liên quan lồng ghép thủ tục thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường với thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng.

- Giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng và quy định các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp phép xây dựng. Đối với các dự án đã phù hợp với quy hoạch thì được xem xét cấp giấy phép xây dựng; các khu vực không phải đất xây dựng, nhưng không chuyển đổi được mục đích sử dụng đất (như đất xây dựng biển quảng cáo, trạm, cột phát sóng ngoài đô thị...) thì căn cứ văn bản chấp thuận về địa điểm của Ủy ban nhân dân cấp huyện để cấp phép xây dựng.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở trong việc cải cách thủ tục hành chính.

c) Tiếp tục nghiên cứu hướng dẫn công khai minh bạch các thủ tục cấp phép xây dựng, bảo đảm cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận:

- Thực hiện chủ trương đơn giản thủ tục hành chính, đồng thời phải tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong công tác cấp phép và quản lý xây dựng theo giấy phép xây dựng, đảm bảo công trình xây dựng theo đúng quy hoạch, thiết kế đô thị, tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan. Quy định cụ thể, chi tiết, công khai quy trình, thủ tục, điều kiện cấp phép xây dựng; đồng thời quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ và các chế tài đối với các cơ quan, cá nhân thực hiện công tác cấp phép, thanh tra, chính quyền địa phương và các chủ thể có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan để hoàn thiện và sớm ban hành quy trình thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong cấp giấy phép xây dựng công trình cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2016.

4. Sở Tư pháp

a) Tiếp tục rà soát các chuyên đề trọng tâm nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn tỉnh: Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành tính đến ngày 31/12/2015; tiếp tục cập nhật văn bản mới phát sinh từ ngày 01/01/2016, đồng thời tổ chức rà soát chuyên đề đối với các văn bản thuộc các lĩnh vực như: Tài chính - Ngân hàng, rút ngắn ½ thời gian đối với các thủ tục hành chính theo chủ trương của Tỉnh ủy và chỉ đạo của UBND tỉnh nhằm phát hiện văn bản nào có quy định không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội và cản trở việc nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương, để kiến nghị UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung hoặc xem xét, trình HĐND tỉnh ban hành văn bản mới cho phù hợp.

b) Đẩy mạnh công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ

trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong 02 năm 2016 - 2017 và định hướng đến năm 2020, kế hoạch cụ thể và phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, nhằm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ để nâng cao năng lực cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

c) Thực hiện nhiệm vụ thu thập, cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật do Bộ Tư pháp quản lý: Tích cực phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để tổ chức thực hiện Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 06/05/2016 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/05/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; tích cực thực hiện nhiệm vụ thu thập, cập nhật dữ liệu và phổ biến rộng rãi trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ nhu cầu tra cứu, tìm hiểu của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh nói chung và của doanh nghiệp nói riêng.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, kết nối điện tử, đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian đăng ký quyền sử dụng đất. Quy định cụ thể về hồ sơ hoàn công, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký tài sản hình thành từ quá trình xây dựng. Công khai hóa thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

b) Tham mưu UBND tỉnh: Công bố và bãi bỏ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường; công khai hóa quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, quỹ đất được nhà nước giao, cho thuê nhưng chậm đưa đất vào sử dụng. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận đất đai.

c) Thực hiện kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thông suốt từ tỉnh đến huyện, xã.

d) Tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách khuyến khích tập trung, tích tụ đất đai để sản xuất nông nghiệp theo mô hình tập trung quy mô lớn (cánh đồng lớn).

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện việc kết nối các thủ tục hành chính nhằm rút ngắn thời gian, giảm chi phí đi lại cho các doanh nghiệp

b) Thực hiện hiệu quả Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn, có giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm, kết nối người lao động với doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp

c) Hướng dẫn đầy đủ các chế độ chính sách liên quan đến người lao động như: tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và người sử dụng lao động

7. Cục Thuế tỉnh

a) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai kịp thời các chính sách mới, đảm bảo thực hiện thống nhất việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan thuế. Nâng cao chất lượng tổ chức hội nghị đối thoại với người nộp thuế từ khâu tuyên truyền, phổ biến đến tổ chức hội nghị và giải đáp vướng mắc trong và sau hội nghị. Có giải pháp xử lý đối với các hành vi trốn thuế, gian lận thuế, chây ỳ không thực hiện tốt nghĩa vụ thuế, tạo sự đồng thuận và ủng hộ của nhân dân trong công tác chống trốn thuế.

b) Thực hiện đúng quy chế làm việc, giải quyết kịp thời vướng mắc, khó khăn cho người nộp thuế. Ban hành các Quyết định chính sách chất lượng; mục tiêu chất lượng và Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 của Cục thuế tỉnh Trà Vinh.

c) Đẩy mạnh việc triển khai nộp thuế điện tử (bao gồm nộp qua Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế và qua các kênh điện tử do các ngân hàng thương mại cung cấp), phấn đấu tiến tới đạt 90% về cả 03 chỉ tiêu (số doanh nghiệp đang quản lý thuế trên địa bàn; số chứng từ nộp thuế; số tiền thuế thu được trên địa bàn quản lý), trong đó quan tâm đến việc tuyên truyền, phổ biến để doanh nghiệp nhận thức đầy đủ và tin tưởng khi sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử.

d) Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra thuế để chống thất thu, trong đó cần chú trọng đến công tác chuẩn bị thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế, theo đó triển khai phân tích chuyên sâu để lựa chọn các nội dung trọng tâm cần thanh tra, kiểm tra, đồng thời trong quá trình thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế kết hợp với việc đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ tư vấn pháp luật cho người nộp thuế, tháo gỡ vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách thuế nói chung và chính sách pháp luật thanh tra, kiểm tra nói riêng.

e) Triển khai thực hiện theo các chương trình hành động do Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế xây dựng để triển khai thực hiện đối với Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về triển khai Chính phủ điện tử.

8. Cục Thi hành án dân sự tỉnh

a) Thực hiện nhiệm vụ công tác thi hành án dân sự đảm bảo đúng theo quy định của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung một số điều năm 2014 và các văn bản pháp luật có liên quan; kịp thời đề xuất, báo cáo những khó khăn, kiến nghị sửa đổi, bổ sung những vướng mắc, bất cập trong quá trình áp dụng pháp luật.

b) Tham mưu, đề xuất cho Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh trong việc chỉ đạo thực hiện công tác thi hành án dân sự, nhất là chỉ đạo các ngành, các cấp phối hợp với các cơ quan Thi hành án dân sự trong việc tổ chức cưỡng chế thi hành các vụ án lớn, phức tạp, đông người, có ảnh hưởng về an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh đồng thời đôn đốc, hướng dẫn Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự các huyện, thị xã,

thành phố tổ chức thực hiện tốt công tác thi hành án dân sự ở địa phương.

c) Nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự trong năm 2016 và các năm tiếp theo nhằm bảo vệ tốt các quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, bảo đảm chính xác, đúng pháp luật trong việc xác minh, phân loại án.

d) Thường xuyên kiểm tra, rà soát, phân loại các đơn, thư khiếu nại, tố cáo để có kế hoạch giải quyết dứt điểm nhằm hạn chế khiếu nại, tố cáo vượt cấp, ngăn ngừa phát sinh, phức tạp.

e) Phối hợp tốt với cơ quan Công an, Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân và các Sở, ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 06/5/2010 của ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về “Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Trà Vinh”

9. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Chủ động tham mưu UBND tỉnh chủ trì tổ chức triển khai Luật BHXH, Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn thực hiện đến lãnh đạo các đơn vị sử dụng lao động (bao gồm khối hành chính sự nghiệp, khối Đảng, đoàn thể, khối Doanh nghiệp trong và ngoài nước đóng trên địa bàn tỉnh); ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện về BHXH, BHYT, BHTN.

b) Phối hợp với các ngành liên quan, các cơ quan truyền thông tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của luật BHXH, Luật BHYT cho các đơn vị sử dụng lao động, người lao động và nhân dân hiểu rõ về quyền và trách nhiệm của mình, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật khi tham gia và hưởng các chế độ chính sách về BHXH, BHYT, BHTN; thường xuyên tuyên truyền về các hoạt động cải cách hành chính của ngành và lợi ích của giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH đến tất cả cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Tiếp tục rà soát các thủ tục, hồ sơ, biểu mẫu trong quy trình và thủ tục kê khai, thu nộp BHXH, BHYT, BHTN đề xuất BHXH Việt nam cắt giảm hoặc sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế.

d) Tiếp tục bổ sung và hoàn chỉnh hạ tầng công nghệ thông tin và tiếp nhận các phần mềm do BHXH Việt Nam cung cấp để giao dịch điện tử. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức làm công tác tiếp nhận hồ sơ và các bộ phận có liên quan về công tác giao dịch điện tử.

e) Tích cực triển khai thực hiện giao dịch điện tử BHXH theo Quyết định số 08/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nhằm rút ngắn thời gian kê khai thu nộp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người lao động. Phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ giao dịch điện tử BHXH (tổ chức I-VAN) tổ chức các buổi đào tạo, tập huấn cho các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về cách thức cài đặt, sử dụng phần mềm giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH; thường xuyên phối hợp, hỗ trợ các đơn vị sử dụng lao động triển khai phần mềm, khai báo, chuyển và nhận hồ sơ, trả kết quả trong giao dịch điện tử.

f) Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua

đường bưu điện theo chỉ đạo của BHXH Việt Nam. Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, quy trình, hồ sơ khai báo tham gia và hưởng chế độ chính sách BHXH, BHYT, BHTN cho người dân biết; áp dụng hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001: 2008 trong tất cả thủ tục hành chính đã được xây dựng, đảm bảo nhận đúng, đủ hồ sơ, xử lý và trả kết quả đúng hạn, tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động, đơn vị sử dụng lao động và người dân khi giao dịch với cơ quan BHXH.

g) Thường xuyên tổ chức kiểm tra nội bộ ngành, đảm bảo các phòng chức năng, BHXH các huyện, thị xã, thành phố thực hiện đúng quy định, chính sách của Nhà nước và các hướng dẫn nghiệp vụ của ngành.

h) Tổ chức và phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, thanh tra các đơn vị sử dụng lao động về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT, BHTN đảm bảo quyền và lợi ích của đơn vị sử dụng lao động và người lao động.

10. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Phối hợp với các Sở, ngành tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Trà Vinh năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020.

b) Tiếp tục rà soát, chấn chỉnh đảm bảo thực hiện đúng quy chế một cửa liên thông tại địa phương. Tăng cường công tác giáo dục, kiểm tra giám sát cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính ở địa phương liên quan đến doanh nghiệp.

11. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

a) Tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ đến cộng đồng doanh nghiệp. Tổng hợp, phản ánh các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp đến các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin về thị trường, chính sách, pháp luật của nhà nước liên quan đến doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp chủ động tìm kiếm đối tác, phát triển thị trường, mở rộng sản xuất.

(Đính kèm phân công chi tiết các đơn vị)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, hàng quý, năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các đơn vị được phân công nhiệm vụ.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố:

a) Tổ chức quán triệt, nâng cao trách nhiệm của từng cán bộ, công chức của đơn vị theo nhiệm vụ được phân công. Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, góp phần

cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh.

b) Căn cứ nhiệm vụ được phân công khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ và định kỳ hàng quý, năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch, các đơn vị phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH

The image shows a circular official seal of the Provincial People's Committee of Hanoi. The seal features a central five-pointed star and the text "HANOI" at the bottom. The outer ring of the seal contains the text "HANOI" and "HANOI". A handwritten signature in black ink is written over the seal.

Đông Văn Lâm



**PHẦN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI THIỆN
MÔI TRƯỜNG KINH DOANH NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH
CỦA TỈNH NĂM 2016 – 2017, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020**

Số TT	* Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình, hoặc ban hành	Sản phẩm nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
01	Quy chế thực hiện cơ chế “Một cửa liên thông” trong đăng ký kinh doanh, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục thuế; Sở Nội vụ; Sở TNMT	7/2016	Quyết định của UBND tỉnh	2016-2020
02	Xây dựng Đề án cấp mã số thuế, giấy chứng nhận đăng ký thành lập doanh nghiệp thông qua hệ thống mạng liên kết tự động	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục thuế; Sở Thông tin và Truyền thông; các ngành có liên quan	10/2016	Đề án thực hiện	2016-2020
03	Tổ chức đối thoại lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp, nhà đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội doanh nghiệp; các sở, ban, ngành liên quan	Hàng quý		2016-2020
04	Công khai danh mục các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, dự án kêu gọi đầu tư, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên cổng thông tin và các trang tin thành phần	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	7/2016	Hàng quý có cập nhật, sửa đổi, bổ sung	2016-2020

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình, hoặc ban hành	Sản phẩm nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
05	Rút ngắn thời gian khởi sự doanh nghiệp và đăng ký thành lập doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng; Cục thuế; các ngành liên quan	9/2016	Đề án trình UBND tỉnh phê duyệt	2016-2020
06	Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư	Sở Công thương	Công ty điện lực Trà Vinh	Quý III năm 2016		2016-2017
07	Công khai hóa quy trình, thủ tục tiếp cận điện năng	Sở Công thương	Sở Thông tin và Truyền thông	9/2016		2016-2017
08	Quy chế thực hiện cơ chế “Một cửa liên thông” trong cấp giấy phép xây dựng công trình cho nhà đầu tư, doanh nghiệp	Sở Xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý III năm 2016	Quyết định của UBND tỉnh	2016-2020
09	Cải cách quy trình thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian trong cấp phép xây dựng; thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán công trình; thẩm định đồ án quy hoạch	Sở Xây dựng	Các sở ngành liên quan	Quý III năm 2016	Quyết định công bố thủ tục hành chính	2016-2017
10	Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND	Sở Tư pháp	Các sở ngành liên quan	Thường xuyên	Báo cáo thực hiện	2016-2017

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình, hoặc ban hành	Sản phẩm nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
	tỉnh ban hành					
11	Ban hành kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	Sở Tư pháp	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Công thương	Quý III năm 2016	Quyết định của UBND tỉnh	2016-2017
12	Thường xuyên thu thập, cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên		2016-2017
13	Rút ngắn thời gian đăng ký quyền sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở ngành liên quan	Quý III năm 2016	Quyết định công bố	2016-2020
14	Rà soát bổ sung cơ chế, chính sách tiếp cận đất đai cho doanh nghiệp	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Quý III năm 2016		2016-2020
15	Thực hiện kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường		Thường xuyên	Kế hoạch thực hiện	2016-2020
16	Tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách khuyến khích tập trung, tích tụ đất đai để sản xuất nông nghiệp theo mô hình tập trung quy mô lớn (cánh đồng lớn)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nông nghiệp và PTNT; các sở ngành liên quan	Quý III năm 2016	Quyết định của UBND tỉnh	2016-2020

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình, hoặc ban hành	Sản phẩm nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
17	Rà soát bổ sung cơ chế, chính sách nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Quý III năm 2016	Báo cáo	2016-2017
18	Hướng dẫn đầy đủ các chế độ chính sách liên quan đến người lao động; thực hiện việc kết nối các thủ tục hành chính nhằm rút ngắn thời gian, giảm chi phí đi lại cho các doanh nghiệp	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Các sở ngành liên quan	9/2016	Kế hoạch	2016-2017
19	Cải cách quy trình, hồ sơ thủ tục rút ngắn thời gian nộp thuế cho doanh nghiệp	Cục thuế		7/2016		2016-2017
20	Đẩy mạnh việc triển khai nộp thuế điện tử (bao gồm nộp qua Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế và qua các kênh điện tử do các ngân hàng thương mại cung cấp)	Cục thuế	Ngân hàng nhà nước; các ngân hàng thương mại	Thường xuyên		2016-2017
21	Tham mưu đề xuất UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo việc thực hiện công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh	Cục Thi hành án dân sự		7/2016	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	2016-2017

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình, hoặc ban hành	Sản phẩm nhiệm vụ	Thời gian thực hiện
22	Rút ngắn thời gian giải quyết giải quyết thủ tục phá sản doanh nghiệp, thi hành án	Tòa án nhân dân tỉnh	Cơ quan thi hành án các cấp	7/2016	Hoàn thiện giải pháp	2016-2017
23	Rút ngắn thời gian kê khai thu chi BHXH, BHYT của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người lao động	Bảo hiểm xã hội tỉnh		7/2016	Hoàn thiện giải pháp	2016-2017
24	Tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của luật BHXH, Luật BHYT cho các đơn vị sử dụng lao động, người lao động	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở ngành liên quan	Thường xuyên		2016-2017
25	Tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ đến cộng đồng doanh nghiệp. Tổng hợp, phân ánh các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp đến các cơ quan, đơn vị liên quan	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Các sở ngành liên quan	Thường xuyên		2016-2017